Ký bởi: Ủy ban Nhân dân huyện Nghi Xuân
Email: ubnghixuan@hatinh.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Hà Tĩnh
Thời gian ký: 17.05.2019

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 705 /TB-UBND	*Nghi Xuân, ngày 17 tháng 5 năm 2019*

THÔNG BÁO
Về việc chưa xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường.

Kính gửi: Doanh nghiệp tư nhân Tân Sơn Thủy.

Sau khi xem xét hồ sơ đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường của Dự án "Cơ sở tập kết, kinh doanh vật liệu xây dựng tổng hợp, vận tải hang hóa đường bộ, cho thuê máy công trình" tại thôn 9, xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân của Doanh nghiệp tư nhân Tân Sơn Thủy, UBND huyện thông báo như sau:

Kế hoạch bảo vệ môi trường của dự án "Cơ sở tập kết, kinh doanh vật liệu xây dựng tổng hợp, vận tải hàng hóa đường bộ, cho thuê máy công trình" tại thôn 9, xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân chưa được xác nhận đăng ký vì các lý do sau đây:

I. VỀ TRÌNH BÀY VĂN BẢN VÀ MỘT SỐ NỘI DUNG LIÊN QUAN:

Rà soát lại, chỉnh sửa một số lỗi chính tả (trang 19…)

II. VỀ NỘI DUNG KẾ HOẠCH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG:

1. Tại mục A (trang 4), một số căn cứ pháp lý đã hết hiệu lực thi hành.

2. Tại Mục 2.1. Mô tả vị trí địa lý của địa điểm thực hiện dự án chưa chỉ rõ các đối tượng tự nhiên (đường giao thông, hiện trạng sử dụng đất…), các đối tượng về kinh tế - xã hội (khu dân cư; cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và các đối tượng xung quanh khác trong phạm vi xung quanh dự án, chịu tác động trực tiếp của dự án, có nguy cơ bị ảnh hưởng trực tiếp đến môi trường, sức khỏe con người.

3. Tại Mục 2.2. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; sản phẩm và số lượng: Chưa nêu đầy đủ các loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của dự án, các máy móc, phương tiện thiết bị sử dụng trong quá trình hoạt động của dự án; chưa nêu được sản phẩm, số lượng của dự án.

4. Mục 2.3. Chưa nêu rõ diện tích mặt bằng các hạng mục công trình của dự án.

5. Mục 2.4. Nhu cầu nguyên liệu, vật liệu chưa làm rõ đơn vị thời gian.

6. Mục 2.5. Chưa làm rõ được nhu cầu nguồn nước giai đoạn thi công; đối với giai đoạn hoạt động chưa làm rõ được nhu cầu từng loại cụ thể, căn cứ tính toán nhu cầu?

7. Tại Mục III, Kế hoạch BVMT trong giai đoạn thi công xây dựng:

7.1. Chưa nêu được các quy chuẩn kỹ thuật về môi trường đạt được của từng loại chất thải phát sinh sau khi xử lý theo quy định.

7.2. Tại mục 3.1.1. a): Chưa làm rõ được đầy đủ phạm vi bụi, khí thải tác động và chưa đánh giá được tác động của bụi, khí thải đến môi trường, sức khỏe cộng đồng xung quanh khu vực dự án.

7.3. Tại mục 3.1.1. d): Chưa định mã chất thải nguy hại theo quy định.

7.4. Tại Mục 3.1.2.a): Chưa làm rõ được đầy đủ phạm vi tiếng ồn, độ rung và tác động của nó đến môi trường, sức khỏe cộng đồng xung quanh dự án.

7.5. Tại mục 3.2.1. Giảm thiểu tác động do khí thải:

Biện pháp phun nước tưới ẩm chưa đảm bảo được việc xử lý bụi đạt yêu cầu về bảo vệ môi trường và người dân xung quanh.

7.6. Tại mục 3.2.2. Giảm thiểu tác động do nước thải: Biện pháp xử lý nước thải sinh hoạt, nước thải xây dựng và nước thải từ sửa chữa, rửa máy móc thiết bị chưa đảm bảo yêu cầu về xử lý nước thải đạt quy chuẩn kỹ thuật về môi trường. Chưa chỉ rõ được nguồn tiếp nhận nước thải. Mô tả rõ vị trí mương thoát nước mưa chảy tràn so với bản quy hoạch mặt bằng sử dụng đất được cấp thẩm quyền phê duyệt.

7.7. Tại mục 3.2.4. Giảm thiểu chất thải nguy hại: Chưa nêu được biện pháp thu gom, lưu giữ chất thải nguy hại theo quy định.

7.8. Tại mục 3.2.5. Giảm thiểu tác đọng do tiếng ồn, độ rung: Nhận diện tác động của tiếng ồn, độ rung khi xây dựng chưa đầy đủ.

8. Tại Mục IV, Kế hoạch bảo vệ môi trường trong giai đoạn hoạt động.

8.1. Chưa nêu được các quy chuẩn kỹ thuật về môi trường đạt được của từng loại chất thải phát sinh sau khi xử lý (trừ nước thải sinh hoạt) theo quy định.

8.2. Tại mục 4.1.1. a): Chưa làm rõ được đầy đủ phạm vi bụi, khí thải tác động và chưa đánh giá được tác động của bụi, khí thải đến môi trường, sức khỏe cộng đồng xung quanh khu vực dự án.

8.3. Tại mục 4.1.1. b) Chưa nhận diện được đầy đủ nguồn phát sinh nước thải từ hoạt động của dự án, phạm vi tác động của nước thải tới môi trường xung quanh.

8.4. Tại mục 4.1.1. d), Chưa định mã được chất thải nguy hại theo quy định.

8.5. Tại mục 4.1.2. a) Chưa đánh giá được phạm vi tác động và ảnh hưởng của tác động từ tiếng ồn, độ rung đến sức khỏe khu dân cư.

8.6. Tại mục 4.1.2. b) Đánh giá tác động do tiếng ồn và độ rung không có cơ sở.

8.7. Tại mục 4.2.1. Giảm thiểu tác động do bụi, khí thải, nhiệt độ, mùi hôi, tiếng ồn:

Biện pháp phun nước tưới ẩm chưa đảm bảo xử lý bụi đạt yêu cầu về bảo vệ môi trường và người dân xung quanh.

Chưa nêu được biện pháp giảm thiểu tiếng ồn.

8.8. Tại mục 4.2.2. Giảm thiểu tác động do nước thải:

Biện pháp giảm thiểu tác động do nước thải của dự án chưa đầy đủ.

Biện pháp xử lý nước thải sinh hoạt chưa đảm bảo yêu cầu về xử lý nước thải đạt quy chuẩn kỹ thuật về môi trường. Phía Tây dự án là đất sản xuất nông nghiệp của nhân dân, việc xả thải ra phía Tây dự án cần mô tả rõ nguồn tiếp nhận nước thải của dự án. Chưa nêu được căn cứ tính thể tích 6 m^3 của bể tự hoại, nguyên lý hoạt động.

Đối với việc xây mương thoát nước mưa chảy tràn, mô tả chỉ rõ các cạnh của mương theo mặt bằng quy hoạch sử dụng đất đã được UBND tỉnh phê duyệt. Hướng chảy chưa đúng với hiện trạng điều kiện tự nhiên của xã Cổ Đạm.

8.9. Tại mục 4.2.3. Giảm thiểu tác động từ chất thải rắn:

Biện pháp xử lý chất thải rắn sinh hoạt chưa đảm bảo yêu cầu theo quy định tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu.

8.10. Tại Mục V. Kế hoạch quan trắc và giám sát môi trường:

Bổ sung thêm vị trí giám sát khí thải đoạn tập kết cát và khu dân cư.

Ủy ban nhân dân huyện thông báo để Doanh nghiệp tư nhân Tân Sơn Thủy biết và thực hiện theo quy định của pháp luật./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Tiến Hưng

Nơi nhận:
- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, TNMT;
- Gửi bản giấy và điện tử.